TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/DS-ST
Ngày: 24-6-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Rô

2. Bà Trần Lệ Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2021 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ Sài Gòn Thương T

Địa chỉ: số 266-268 M, phường N, quận P, Tp.Q.

+ Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh thị xã P; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Võ Việt Nh sinh năm 1978; trú tại: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/3/2021 và lời khai tại phiên tòa đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T là ông T trình bày:

Theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1905800309 ngày 27/02/2019 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T với ông Nh thể hiện: ngày 27/02/2019 ông Nh vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T – Chi nhánh P số tiền 30.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 18%/năm, thời hạn vay 36 tháng, phương thức trả nợ là vốn gốc và lãi chia thành 36 kỳ trả nợ, trả nợ vào ngày 27 hàng kỳ, định kỳ 01 tháng/lần. Trong quá kỳ thực hiện hợp đồng ông Nh không trả theo định kỳ đã thỏa thuận trong hợp đồng nên đã vi phạm hợp đồng. Trong quá trình khởi kiện ông Nh có trả được số tiền 6.593.094 đồng. Do đó đến nay ông Nh còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền vốn gốc 8.342.000 đồng, lãi suất trong hạn tính đến ngày 23/6/2021 là 3.802.278 đồng, lãi suất quá hạn tính đến ngày 23/6/2021 là 673.130 đồng, tổng cộng vốn và lãi là: 12.817.408 đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T yêu cầu ông Nh trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền vốn gốc 8.342.000 đồng, lãi suất trong hạn tính đến ngày 23/6/2021 là 3.802.278 đồng, lãi suất quá hạn tính đến ngày 23/6/2021 là 673.130 đồng, tổng cộng vốn và lãi là: 12.812.408 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 25/6/2021 Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1905800309 ngày 27/02/2019. Rút lại một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 6.593.094 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Do đó Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, thông báo kết quả phiên họp cho ông Nh được biết. Tuy nhiên ông Nh không có ý kiến; không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án và cũng không cung cấp bản tự khai cho Tòa án.Tại phiên tòa được mở lần thứ hai, tuy nhiên ông Nh đều vắng mặt.

Tòa án không có tiến hành thu thập, tài liệu chứng cứ nên vụ án không thuộc trường hợp phải có Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T khởi kiện yêu cầu ông Nh trả tiền vay còn nợ; bị đơn ông Nh có địa chỉ cư trú khóm M, phường N, thị xã P. Căn cứ Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Nh, đây là phiên tòa được mở lần thứ hai, nhưng ông Nh đều vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Nh.

[3] Xét yêu cầu khởi hiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T, Hội đồng xét xử xét thấy: trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện các chứng cứ nguyên đơn cung cấp như Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1905800309 ngày 27/02/2019 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T với ông Nh; phụ lục trả nợ và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện: ngày 27/02/2019 ông Nh ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền là 30.000.000 đồng mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 18%/năm, thời hạn vay 36 tháng, loại hợp đồng không có tài sản đảm bảo, phương thức trả nợ là vốn gốc và lãi chia thành 36 kỳ trả nợ, trả nợ vào ngày 27 hàng kỳ, định kỳ 01 tháng/lần. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nh không trả theo định định đã thỏa thuận trong hợp đồng và ngưng trả, sau đó có trả tiếp số tiền 6.593.094 đồng thì ngưng cho đến nay nên ông Nh đã vi phạm hợp đồng. Đến ngày Tòa án xét xử ngày 24/6/2021 hiện ông Nh còn nợ số tiền vốn gốc 8.342.000 đồng, lãi suất trong hạn tính đến ngày 23/6/2021 là 3.802.278 đồng, lãi suất quá hạn tính đến ngày 23/6/2021 là 673.130 đồng, tổng cộng vốn và lãi là: 12.817.408 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Nh nhưng đều vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và bản tự khai cho Tòa án nên xem như là chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T.

[4] Về tính lãi phát sinh: Kể từ ngày 24/6/2021, ông Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1905800309 ngày 27/02/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T.

[5] Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T rút lại một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 6.593.094 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Do đó căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T với số tiền 6.593.094 đồng.

[6] Về án phí: nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 485.000 đồng

theo lai thu số 0003596 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Bị đơn ông Nh phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm được tính như sau: 12.817.408 đồng x 5 % = 604.870 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 280, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T.

- Buộc ông Võ Việt Nh trả Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Ttiền vốn nợ gốc 8.342.000 đồng và tiền lãi là trong hạn là 3.802.278 đồng, tiền lãi quá hạn là: 673.130 đồng. Tổng cộng 12.817.408 đồng.

Kể từ ngày 24/6/2021, ông Võ Việt Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1905800309 ngày 27/02/2019. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Võ Việt Nh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 6.593.094 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Võ Việt Nh phải chịu 640.870 đồng án phí dân sự sơ thẩm. .

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T không phải chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T tiền tạm ứng án phí là 485.000 đồng theo lai thu số 0003596 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Truyền